

Số: 02/2023/QĐCNTTLH

Hàm Yên, ngày 13 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Ma Văn Q và chị Bàn Thị L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Ma Văn Q.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 12 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Ma Văn Q, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh T.

Người bị kiện: Chị Bàn Thị L, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh T.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ma Văn Q và chị Bàn Thị L.

Giấy chứng nhận kết hôn số 16 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh T cấp ngày 03/3/2011 cho anh Ma Văn Q và chị Bàn Thị L không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Giao cháu Ma Văn O, sinh ngày 28/5/2005 và Ma Văn K, sinh ngày 19/5/2007 cho anh Ma Văn Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục. Chị Bàn Thị L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Ma Văn O và cháu Ma Văn K cho đến khi đủ 18 tuổi với mức cấp dưỡng là 400.000 đồng/ 01 cháu/tháng x 02 cháu = 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng)/tháng, kể từ tháng 01 năm 2023 trở đi. Việc cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng (mỗi tháng nộp một lần). Chị Bàn Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; các đương sự có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Khoản tiền phải cấp dưỡng kể từ khi anh Ma Văn Q có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Bàn Thị L chậm nộp thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã H (nơi ĐKKH);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Ma Thị Tuyết Mai